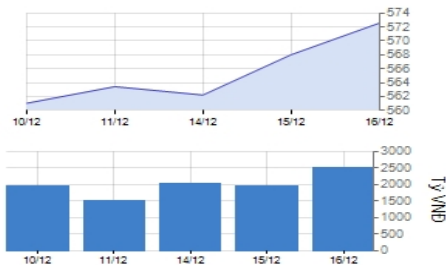


HOSE 25/02/2016

VNINDEX	562.82	-5.22	-0.92%
KLGD	151,424,152	CP	
GTGD	4,420.48	Tỷ	
GTR NDTNN	14.87	Tỷ	
CP Tăng giá	74	CP	
CP Giảm giá	143	CP	
CP Đứng giá	87	CP	

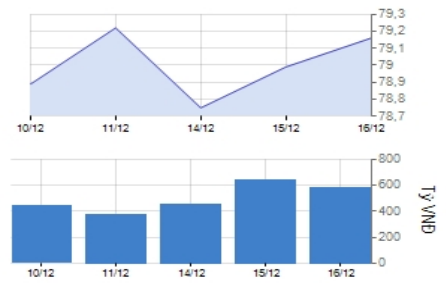


Tâm điểm

- ▶ Cung - cầu giảm co, chỉ số điều chỉnh
- ▶ Khối ngoại mua ròng trên cả HOSE và HNX
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

HNX 25/2/2016

HNXINDEX	78.51	-0.39	-0.49%
KLGD	61,349,136	CP	
GTGD	678.45	Tỷ	
GTR NDTNN	-	1,136.65	Tỷ
CP Tăng giá	99	CP	
CP Giảm giá	111	CP	
CP Đứng giá	169	CP	



Thị trường / Ngành

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Theo thị trường					
HOSE	1,034,423	11.1	2.1	15.9%	6.8%
HNX	144,793	9.9	1.8	12.6%	4.8%
Toàn bộ thị trường	1,179,216	11.3	2.1	15.9%	6.7%

Theo ngành

Nhựa, cao su & sợi	6,924	8.5	0.9	9.3%	5.4%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	38,363	7.2	1.4	18.6%	10.5%
Thép và sản phẩm thép	34,267	8.1	1.4	21.1%	10.7%
Khai khoáng	21,649	93.7	4.0	-2.3%	-2.1%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	36,802	9.9	2.0	21.3%	10.8%
Xây dựng	38,574	10.2	1.3	13.2%	4.6%
Máy công nghiệp	8,283	7.0	1.1	15.4%	10.1%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	20,310	12.4	1.9	12.5%	9.1%
Lốp xe	6,662	8.8	2.2	23.9%	11.2%
Nuôi trồng nông & hải sản	38,184	22.1	1.6	11.4%	5.8%
Thực phẩm	77,869	9.1	2.9	14.8%	8.2%
Dược phẩm	13,779	10.0	2.0	20.2%	14.2%
Phần mềm	21,998	12.6	2.5	18.8%	7.5%
Sản xuất & phân phối điện	28,273	7.6	1.5	19.3%	9.6%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	89,247	6.9	1.9	29.6%	21.7%
Bảo hiểm nhân thọ	40,148	29.6	3.3	10.8%	2.8%
Môi giới chứng khoán	23,052	16.1	1.4	9.5%	5.7%
Ngân hàng	372,795	14.7	1.9	11.5%	0.8%
Bất động sản	165,572	16.9	2.1	9.8%	3.3%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	22,594	5.4	0.9	17.4%	7.7%

VN30 & HNX30 INDEX

VN30	573.02	-5.85	-1.01%
HNX30	139.52	-1.22	-0.87%

Thông kê thị trường

- ▶ HOSE: Thông kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thông kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

VietinBankSc

306 Ba Triệu
Hai Ba Trưng
Hanoi
Vietnam
Tel: (844) 3974 7952
Fax: (844) 3974 1760
www.vietinbanksc.com.vn

► **Thị trường ngày 25.02.2016**

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- Kết thúc phiên giao dịch ngày 25/02, toàn thị trường đã đóng cửa trong sắc đỏ. VN-Index giảm 5,22 điểm tương đương 0,92%, đóng cửa tại 562,82 điểm. HNX-Index giảm 0,39 điểm tương đương 0,49% còn 78,51 điểm.
- Các cổ phiếu lớn của HSX như GAS, VNM, VCB đều giảm điểm, còn lại VIC, CTG và BID giữ được mức tăng nhẹ.
- Gần 18 triệu cổ phiếu VNM được giao dịch thỏa thuận ngay đầu giờ chiều với giá 130.500 đồng tương đương giá trị là 2.340 tỷ đồng
- Trong khi các mã lớn giảm giá thì những mã đầu cơ nhỏ như OGC, KSA, BGM, SCR, SHN.. vẫn tăng điểm đến cuối phiên.
- Việc chứng khoán Trung Quốc giảm điểm cùng với việc giá vàng thế giới leo lên mức gần \$US1240/ oz có lẽ là nguyên nhân khiến cho TTCK trong nước có sự điều chỉnh nhẹ.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

- Nhà đầu tư có thể xem xét gia tăng tỷ trọng cổ phiếu nếu lực cầu và điều chỉnh ko quá lớn tại vùng 560-565 hoặc giảm tỷ trọng cổ phiếu nếu áp lực bán quá lớn tại vùng này.

CỔ PHIẾU CHÚ Ý

- Các mã được khối ngoại mua ròng nhiều: MBB (16.3 tỷ), CTG (14.1 tỷ), KBC (9.6 tỷ), OGC (6.5 tỷ), GAS (6.0 tỷ)
- Các mã được khối ngoại bán ròng nhiều: HHS, VCB, PVD, DPM, DRC
- Thanh khoản trên sàn HSX đạt 4.420 tỷ đồng, riêng VNM đã đóng góp gần một nửa tổng thanh khoản toàn thị trường trong phiên giao dịch (2.340 tỷ đồng)

► **Tin tức**

Tin tức

Giá vàng trong nước sập ngang thế giới

Giá vàng trong nước sáng nay tăng 60 nghìn đồng và hiện xoay quanh mốc 33,5 triệu đồng/lượng, chênh lệch với vàng thế giới chỉ còn 300 nghìn đồng mỗi lượng.

Cụ thể, công ty VBĐQ SJC niêm yết giá vàng miếng ở mức 33,40 – 33,72 triệu đồng/lượng (mua vào – bán ra), tăng 40 nghìn đồng mua vào và 60 nghìn đồng bán ra so với phiên giao dịch cuối ngày hôm qua. Công ty VBĐQ Bảo Tín Minh Châu niêm yết tại mức 33,56 – 33,63 triệu đồng/lượng, tăng 60 nghìn đồng/lượng. Tập đoàn VBĐQ DOJI niêm yết tại mức 33,54 – 33,64 triệu đồng/lượng, tăng 70 nghìn đồng/lượng.

Việt Nam đã chủ động cải cách thể chế trước khi ký kết Hiệp định TPP

Sự chủ động của Việt Nam tham gia các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, đặc biệt là Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP), với tinh thần sẵn sàng chấp nhận cạnh tranh, cho thấy tư duy sắc bén và tầm nhìn xa trông rộng của các nhà lãnh đạo Việt Nam.

Đồng tiền nhân rồi đang quay lại ngân hàng

Trong bản tin mới đây, CTCK Bảo Việt (BVSC) cho biết tuần từ 15/02 - 19/02/2016 là tuần ngay sau Tết Âm lịch, thị trường mở (OMO) trở về trạng thái khá trầm lắng khi lượng vốn các ngân hàng vay qua kênh này là không đáng kể.

Nước Anh ra đi sẽ khiến đồng Bảng thấp nhất 30 năm

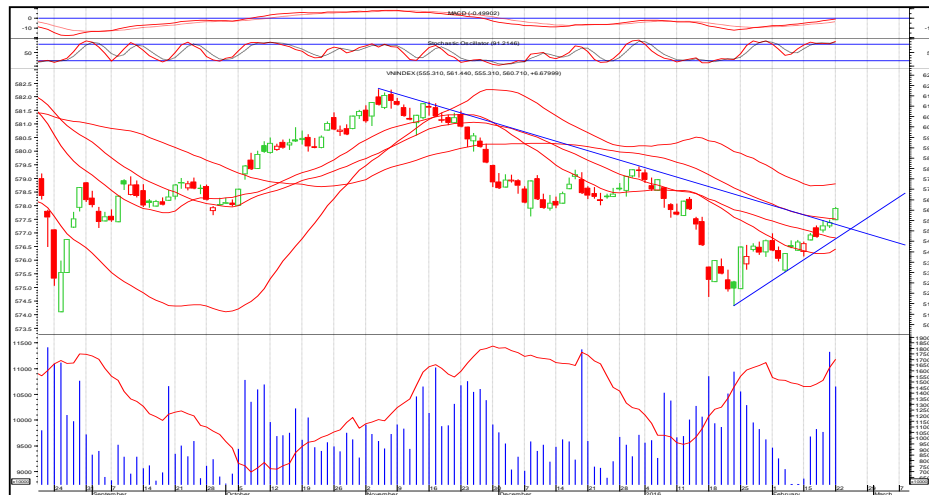
Quyết định rời khỏi EU của Anh khiến các nhà phân tích lo lắng rằng đồng bảng sẽ giảm. Vấn đề là đồng tiền này sẽ giảm đến đâu.

Theo điều tra của Bloomberg, có đến 29 trong tổng số 34 nhà kinh tế (tương đương với tỷ lệ 85%) cho rằng đồng bảng sẽ giảm xuống còn 1,35 USD hoặc thấp hơn nữa trong vòng 1 tuần sau khi Anh đồng ý ra khỏi khối liên minh. Đây cũng sẽ là mức thấp nhất của đồng bảng kể từ năm 1985.

HOSE 25/02/2016 VNINDEX 562.82 -5.22 -0.92% 151,424,152 CP 4,420.48 bil VND

Lực cầu cao, chỉ số tăng mạnh

- Các chỉ số Stochastics cho tín hiệu tích cực trong ngắn hạn.
- Chỉ số MACD đang tiến gần về mức 0, cho thấy xu hướng tăng trong trung hạn.
- Vùng hỗ trợ gần của chỉ số VN-Index được dự báo nằm tại vùng 553-556



HOSE Top 5 theo KLGD

HNG	-0.5 (-5.4%)	9,997,540
FLC	-0.2 (-2.9%)	9,104,230
HHS	0 (0.0%)	7,245,320
HAG	-0.3 (-3.3%)	5,531,860
SSI	-0.4 (-1.8%)	4,508,900

HOSE Top 5 theo % tăng

KSS	0.1 (11.1%)	566,830
GTT	0.1 (10.0%)	414,470
VMD	2.2 (7.0%)	81,930
CCI	0.7 (6.7%)	20
ACC	1.5 (6.3%)	750

HOSE Top 5 theo % giảm

VLF	-0.1 (-7.7%)	2,980
TMS	-6 (-6.7%)	840
SPM	-1.1 (-6.7%)	6,080
HOT	-1.7 (-6.5%)	10
RIC	-0.7 (-6.4%)	10

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

MBB	16.3 tỷ	1,071,190
CTG	14.1 tỷ	768,980
KBC	9.6 tỷ	743,790
OGC	6.5 tỷ	1,865,250
GAS	6.0 tỷ	139,460

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

HHS	-22.1 tỷ	- 1,985,000
VCB	-12.6 tỷ	- 299,190
PVD	-5.7 tỷ	- 236,980
DPM	-4.4 tỷ	- 153,310
DRC	-4.1 tỷ	- 95,180

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	2,946,730	14.87

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Kết thúc phiên giao dịch ngày 25/02/2016, chỉ số VN-Index có sự điều chỉnh nhẹ giảm 5,22 điểm (0.92%)
- ▶ Trong phiên sáng, đã có lúc VN-Index tăng lên gần mức 574 điểm. Tại mức này nhiều nhà đầu tư chủ động chốt lời khiến VNI nhanh chóng quay đầu
- ▶ Phiên chiều, hoạt động chốt lời tiếp tục gia tăng khiến cho hàng loạt các mã lớn liên tục điều chỉnh giảm.
- ▶ Nhóm cổ phiếu ngân hàng chỉ còn BID và CTG tăng nhẹ 200đ; các mã khác bị mất điểm: VCB giảm 500đ, MBB giảm 200 đồng, EIB và STB giảm 100đ.
- ▶ Cổ phiếu lớn cũng đồng loạt giảm điểm, tạo sức ép lên VN-Index, trong đó VNM giảm 2.000 đồng, MSN và BVH giảm 1.500 đồng, GAS giảm 1.000 đồng...

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
VCB	2,665.0	41.8	111,397.85	22.9	2.8	10.8%	0.9%
VIC	1,849.9	45.5	84,171.24	40.9	3.0	8.1%	2.1%
GAS	1,894.4	41.8	79,185.84	6.7	2.0	30.7%	22.9%
CTG	3,723.4	18.4	68,510.64	13.4	1.4	10.4%	0.9%
BID	3,418.7	18.3	62,562.49	12.6	2.1	16.2%	0.8%
MSN	746.7	72.0	53,763.69	30.6	3.5	9.2%	3.2%
BVH	680.5	51.5	35,044.28	29.6	3.3	10.8%	2.8%
MBB	1,600.0	15.1	24,160.00	7.2	1.0	15.2%	1.3%
STB	1,885.2	11.1	20,925.89	9.0	0.8	10.6%	1.0%
HPG	732.9	27.3	20,007.83	6.5	1.6	26.4%	14.8%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVT	255.9	10.1	2,584.16	9.6	0.9	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	18.4	68,510.64	13.4	1.4	19.6	GIU
SSI	470.1	22.4	10,529.29	14.9	1.6	NA	TH.DOI
FPT	397.4	47.6	18,918.58	12.6	2.6	NA	TH.DOI
BID	3,418.7	18.3	62,562.49	12.6	2.1	NA	TH.DOI
GAS	1,894.4	41.8	79,185.84	6.7	2.0	NA	TH.DOI

STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban
HOSE Top 25		Mua ròng NDTNN									
1	MBB	60,089,160	0.16%	1,071,190	16.35	-	-	-	-	-	-
2	CTG	17,514,468	0.30%	769,030	14.09	50	0.00	-	-	-	-
3	KBC	83,403,319	0.31%	744,160	9.64	370	0.00	-	-	-	-
4	OGC	126,123,464	0.07%	1,865,250	6.54	-	-	-	-	-	-
5	GAS	891,553,990	0.02%	170,460	7.31	31,000	1.33	-	-	-	-
6	HBC	252,795	0.49%	230,000	4.72	-	-	-	-	-	-
7	BVH	166,213,337	0.25%	94,000	4.93	7,500	0.40	-	-	-	-
8	SSI	235,075,603	0.51%	1,232,170	27.71	#####	23.53	-	-	-	-
9	JVC	10,621,931	39.56%	828,330	3.97	-	-	-	-	-	-
10	DXG	20,946,951	31.14%	210,700	3.79	1,000	0.02	-	-	-	-
11	NT2	84,183,866	18.27%	162,500	4.31	66,000	1.75	-	-	-	-
12	STB	343,261,050	12.33%	220,350	2.47	-	-	-	-	-	-
13	BSI	39,641,540	3.17%	228,000	2.28	-	-	-	-	-	-
14	KDC	75,520,154	19.58%	97,880	2.39	8,880	0.22	-	-	-	-
15	EIB	35,334,229	27.14%	200,900	2.10	-	-	-	-	-	-
16	HPG	80,463,273	38.02%	90,400	2.48	29,730	0.81	-	-	-	-
17	DQC	7,764,147	24.32%	30,490	1.77	5,000	0.29	-	-	-	-
18	ELC	12,759,522	18.31%	38,330	0.90	-	-	-	-	-	-
19	NCT	9,189,171	13.88%	7,360	0.96	640	0.08	-	-	-	-
20	MSN	125,576,620	31.31%	59,790	4.39	48,000	3.52	-	-	-	-
21	CMG	29,696,993	4.90%	26,970	0.42	1,000	0.02	-	-	-	-
22	KSB	6,991,024	19.12%	10,010	0.37	100	0.00	-	-	-	-
23	SJS	36,454,373	12.55%	17,000	0.36	1,310	0.03	-	-	-	-
24	DCM	233,419,443	4.91%	23,000	0.29	-	-	-	-	-	-
25	FIT	57,708,851	16.80%	30,000	0.25	-	-	-	-	-	-

HOSE Top 25		Bán ròng NDTNN									
1	HHS	69,685,508	19.10%	15,000	0.17	#####	22.30	-	-	-	-
2	VCB	242,479,300	20.90%	275,500	11.61	574,690	24.21	100,000	4.22	100,000	4.22
3	PVD	51,622,071	34.19%	123,520	3.00	360,500	8.75	-	-	-	-
4	DPM	88,231,836	25.78%	60,600	1.75	213,910	6.13	-	-	-	-
5	DRC	15,391,158	32.16%	-	-	95,180	4.07	-	-	-	-
6	VNM	5	49.00%	3,210	0.42	25,000	3.23	17,974,022	2,345.59	#####	2,345.59
7	PTB	5,924,651	7.86%	-	-	31,420	2.33	-	-	-	-
8	C32	2,331,830	28.18%	-	-	56,310	2.25	-	-	-	-
9	ITA	293,632,869	16.30%	-	-	423,370	2.20	-	-	-	-
10	TDH	3,020,440	41.80%	-	-	156,900	1.99	-	-	-	-
11	VIC	289,700,981	13.61%	108,390	4.94	151,620	6.93	-	-	-	-
12	CTD	2,567,360	47.15%	-	-	10,950	1.68	-	-	-	-
13	HSG	14,875,505	37.65%	11,300	0.33	61,130	1.80	-	-	-	-
14	HAG	234,131,805	12.94%	6,000	0.05	147,080	1.30	-	-	-	-
15	VHC	62,716,380	32.13%	2,000	0.06	38,230	1.16	45,000	1.36	45,000	1.36
16	SVC	3,703,173	34.18%	200	0.01	31,190	1.09	-	-	-	-
17	BID	962,804,161	1.84%	192,000	3.56	251,000	4.63	100,000	1.86	100,000	1.86
18	SBT	76,202,772	7.95%	500	0.01	40,000	1.09	-	-	-	-
19	TCL	7,270,511	14.29%	-	-	35,020	1.06	-	-	-	-
20	HNG	340,533,358	0.91%	390,130	3.60	550,000	4.85	20,000	0.20	-	-
21	CSM	30,247,231	8.14%	200	0.01	33,960	0.97	-	-	-	-
22	PGD	38,170,922	6.59%	-	-	17,830	0.64	-	-	-	-
23	HCM	18,161	48.99%	-	-	20,000	0.63	-	-	-	-
24	CLC	5,818,369	4.60%	210	0.01	11,210	0.51	-	-	-	-
25	PVT	92,611,360	12.80%	-	-	36,300	0.37	-	-	-	-

HNX 25/02/2016 HNX-Index 78.51 -0.39 -0.49% 61,349,136 CP 678.45 bil. VND

Lực cầu cao, chỉ số tăng mạnh

- Stochastic Oscillator vượt qua vùng quá mua, cho thấy xu hướng tích cực trong ngắn hạn
- Chỉ báo MACD đã vượt qua mức 0 cho thấy xu hướng tăng có thể duy trì trong thời gian ngắn
- Vùng hỗ trợ gần của HNX-Index được dự báo nằm tại vùng 77.19-77.72



HNX Top 5 theo KLGD

SCR	-0.1 (-1.0%)	15,146,630
KLF	-0.1 (-2.6%)	4,263,830
SHB	0.1 (1.5%)	2,559,530
PVX	-0.2 (-6.7%)	1,577,640
PVS	-0.3 (-1.9%)	1,337,860

HNX Top 5 theo % tăng

PRC	1.5 (11.0%)	-
DC2	0.4 (10.0%)	1,000
KSK	0.2 (10.0%)	178,900
PPS	0.9 (10.0%)	600
S55	3.7 (10.0%)	389,750

HNX Top 5 theo % giảm

THB	-3.2 (-10.0%)	600
VCM	-2.1 (-9.6%)	100
TPH	-1.4 (-9.4%)	2,900
TAG	-2.2 (-9.4%)	1,000
BSC	-2.2 (-9.2%)	700

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

DBC	9.1 tỷ	6,776
PGS	1.4 tỷ	4,213
PHP	1.3 tỷ	2,292
DGC	0.5 tỷ	867
HLD	0.4 tỷ	729

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

PVS	- 5.0 tỷ	5,932,600
VND	- 2.9 tỷ	1,979,700
SCR	- 1.3 tỷ	90,000
HUT	- 1.2 tỷ	93,300
NDN	- 0.8 tỷ	83,000

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	-613,180	- 1,136.65

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Sau ít phút mở cửa, chỉ số vượt mốc 79 điểm tuy nhiên đồ thị giá đi ngang đến gần hết phiên sáng.
- ▶ Áp lực chốt lời liên tục diễn ra khiến thị trường rung lắc, chỉ số chỉ thoát xanh trở lại trước khi chìm lại vào sắc đỏ.
- ▶ Hỗ trợ tích cực cho gam xanh đầu phiên vẫn là nhóm cổ phiếu dầu khí như: PVB, PVC, PVS, PGS... hay các cổ phiếu ngân hàng lớn như: ACB, SHB...
- ▶ Cổ phiếu phân hóa mạnh, thị trường rung lắc yếu dần về cuối phiên. Gam đỏ trở lại lấn át trên bảng điện tử.
- ▶ SCR có lượng khớp tăng vọt đạt hơn 15,1 triệu đơn vị, kiên cường dẫn đầu thanh khoản toàn sàn. KLF vươn lên đứng thứ hai đạt gần 4,3 triệu đơn vị.

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	896.3	19.8	17,746.22	19.1	1.5	7.8%	0.5%
SQC	107.3	81.0	8,691.22	- 70.5	8.7	-10.7%	-8.5%
PHP	327.0	22.7	7,421.99	12.9	2.2	6.7%	4.0%
PVS	446.7	15.1	6,745.18	5.0	0.9	17.8%	6.9%
SHB	948.1	6.9	6,541.88	8.2	0.6	7.4%	0.5%
PVI	222.3	24.7	5,490.47	17.3	0.9	4.7%	1.8%
VCG	441.7	10.3	4,549.62	14.7	1.0	5.7%	1.6%
NTP	62.0	56.9	3,526.27	11.6	2.5	22.8%	13.0%
VCS	42.4	75.5	3,201.16	7.4	2.9	44.2%	14.1%
PLC	80.8	33.5	2,706.72	8.6	2.3	28.7%	9.4%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVS	446.7	15.1	6,745.18	5.0	0.9	NA	TH.DOI
HUT	128.4	10.1	1,296.89	4.4	0.9	NA	TH.DOI
CEO	68.6	13.0	892.11	6.0	1.3	NA	TH.DOI
VCG	441.7	10.3	4,549.62	14.7	1.0	NA	TH.DOI
NDN	32.3	9.2	297.44	4.3	1.1	19.6	MUA
SHB	948.1	6.9	6,541.88	8.2	0.6	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Việt Dũng** Trưởng phòng Nghiên cứu Phân tích
dungnv_td@vietinbanksc.com.vn

- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** Phó phòng Nghiên cứu Phân tích
dangdth@vietinbanksc.com.vn

- ▶ **Dương Thanh Hà Anh** anhdth@vietinbanksc.com.vn
 - Tổng hợp thông tin vĩ mô
 - Phân tích kỹ thuật
 - Nhận định, bình luận thị trường

- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn
 - Ngân hàng
 - Dược phẩm
 - Phân bón
 - Nước giải khát

- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
 - Cao su
 - Thủy sản
 - Dệt may
 - Mía đường

- ▶ **Lê Duy Hưng** hungld@vietinbanksc.com.vn
 - Bất động sản
 - Thép
 - Xây dựng

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.